

## Bài 10. NỀN DÂN CHỦ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA

(2 tiết)

### I – MỤC TIÊU BÀI HỌC

Học xong bài này, HS cần :

#### 1. Về kiến thức

- Nêu được bản chất của nền dân chủ xã hội chủ nghĩa.
- Nêu được nội dung cơ bản của dân chủ trong lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hoá – xã hội ở nước ta trong giai đoạn hiện nay.

---

(1) V.I. Lê-nin : *Toàn tập*, NXB Tiến bộ, Mát-xcơ-va, 1977, Tập 39, tr. 84 – 85.

(2) V.I. Lê-nin : *Toàn tập*, NXB Tiến bộ, Mát-xcơ-va, 1976, Tập 33, tr. 8 – 9.

(3) Xem : Giáo trình *Chủ nghĩa xã hội khoa học*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2006, tr. 160 – 162.

– Nêu được hai hình thức cơ bản của dân chủ là dân chủ trực tiếp và dân chủ gián tiếp (dân chủ đại diện).

## **2. Về kĩ năng**

Biết thực hiện quyền làm chủ trong các lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hoá – xã hội phù hợp với lứa tuổi.

## **3. Về thái độ**

Tích cực tham gia các hoạt động thể hiện tính dân chủ phù hợp với lứa tuổi ; phê phán các hành vi, luận điệu xuyên tạc, chống lại nền dân chủ xã hội chủ nghĩa.

# **II – NHỮNG ĐIỀU CẦN LƯU Ý**

## **1. Về nội dung**

a) Trọng tâm kiến thức bài học

Làm rõ những biểu hiện về mặt bản chất của nền dân chủ xã hội chủ nghĩa ; Những nội dung cơ bản của dân chủ xã hội chủ nghĩa mà Đảng, nhà nước và nhân dân ta đang xây dựng (trong các lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hoá, xã hội) ; Những hình thức cơ bản của dân chủ : dân chủ trực tiếp, dân chủ gián tiếp.

b) Một số nội dung mới và khó

– *Quan niệm về dân chủ*

Để dạy tốt bài này, GV cần nắm vững quan niệm của chủ nghĩa Mác – Lê-nin về dân chủ :

+ Dân chủ là quyền lực của nhân dân, thuộc về nhân dân.

Dân chủ theo tiếng Hi Lạp gồm hai từ ghép lại : demos – nhân dân, và kratos – sức mạnh, quyền lực. Xét theo quan điểm lịch sử, vấn đề dân chủ xuất hiện từ khi xã hội có sự phân chia thành giai cấp, có nhà nước ; các thành quả dân chủ mà nhân loại đạt được chính là kết quả của cuộc đấu tranh lâu dài của nhân dân lao động chống lại giai cấp áp bức, bóc lột và các thế lực phản động để giành lại quyền lực, quyền làm chủ của mình.

+ Dân chủ là một hình thức nhà nước, một chế độ nhà nước gắn liền với một giai cấp nhất định – giai cấp cầm quyền, và do đó dân chủ mang bản chất giai cấp thống trị.

Khi xã hội có giai cấp và nhà nước thì dân chủ (chế độ dân chủ) thể hiện chủ yếu qua nhà nước (chế độ nhà nước), không có "dân chủ thuần túy", "dân chủ chung chung, phi giai cấp". Trái lại, mỗi chế độ dân chủ gắn với nhà nước đều mang bản chất giai cấp thống trị xã hội. Lịch sử nhân loại đã chứng minh rõ có các chế độ dân chủ như : chế độ dân chủ chủ nô, chế độ dân chủ tư sản, chế độ dân chủ vô sản (hay dân chủ xã hội chủ nghĩa). Riêng chế độ phong kiến là chế độ quân chủ, không phải là chế độ dân chủ.

+ Với tư cách là một hình thức nhà nước, dân chủ gắn liền với một hệ thống chuyên chính của giai cấp thống trị xã hội.

Từ khi có nhà nước dân chủ (chế độ dân chủ), trong đó có chế độ bầu cử, bãi miễn các thành viên nhà nước, có quản lí xã hội theo pháp luật và thừa nhận ở nhà nước đó "quyền lực thuộc về nhân dân", dân chủ gắn liền với một hệ thống chuyên chính của giai cấp thống trị.

+ Mỗi chế độ dân chủ và nhà nước tương ứng đều do một giai cấp cầm quyền chi phối, do vậy tính giai cấp luôn chi phối tính chất của chế độ chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội...

+ Dân chủ có quá trình phát triển lâu dài qua các chế độ xã hội khác nhau. Sự hình thành dân chủ xã hội chủ nghĩa đánh dấu bước phát triển mới về chất : Đó là nền dân chủ cho đa số nhân dân lao động.

– *Lưu ý* : Giảng bài này, thực chất là giúp HS hiểu rõ bản chất của nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, nắm được những quyền dân chủ cơ bản của công dân ; giáo dục ý thức dân chủ cho HS. Hiện nay, trong thực tiễn xã hội còn không ít những biểu hiện tiêu cực, vi phạm pháp luật, vi phạm quyền tự do dân chủ của công dân. Vì vậy, khi giảng bài này, GV nên có sự quan tâm thích đáng đến việc liên hệ thực tế, phê phán những biểu hiện nói trên.

## **2. Về phương pháp và hình thức tổ chức dạy học**

– Bên cạnh phương pháp thuyết trình, diễn giảng là chủ đạo, GV nên kết hợp với các phương pháp đàm thoại, nêu vấn đề... để khai thác vốn hiểu biết của HS, phát huy tính tích cực học tập của HS, nâng cao hiệu quả giờ dạy và học.

– Học theo lớp, theo nhóm.

– Ngoài hình thức dạy học trên lớp, GV có thể cho HS làm việc theo nhóm, tổ về một số đơn vị kiến thức nào đó. Ví dụ : có thể cho HS thảo luận theo nhóm về những quyền dân chủ trên lĩnh vực văn hoá, xã hội.

*Lưu ý* : Để những hoạt động này có hiệu quả, cần có sự hướng dẫn, tổng kết, đánh giá của GV.

### 3. Về phương tiện dạy học

- Tranh, ảnh, băng hình có liên quan đến nội dung bài học.
- Đầu video, máy chiếu.
- Biểu đồ, sơ đồ có liên quan đến nội dung bài học.

*Ví dụ* :

- + Biểu đồ về nội dung và các quyền dân chủ của công dân trong lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hoá...
- + Sơ đồ về các cơ quan nhà nước do dân trực tiếp bầu ra.
- + Sơ đồ về những cơ quan nhà nước do những cơ quan đại diện của dân lập ra.

Các cơ quan nhà nước do dân trực tiếp bầu ra	Các cơ quan nhà nước do cơ quan đại diện của dân bầu ra
- Quốc hội	- Chính phủ
- ...	- ...
- ...	- ...
- ...	- ...

### 4. Về kiểm tra, đánh giá

a) *Gợi ý trả lời một số câu hỏi và làm bài tập*

- Câu hỏi ở mục "b", phần 2 : *Hãy nêu những ví dụ biểu hiện về dân chủ trong lĩnh vực chính trị mà em biết. GV gợi ý để HS có thể nêu được những quyền dân chủ sau đây :*

- + Quyền tham gia quản lí nhà nước và xã hội : Quyền bầu cử, ứng cử vào các cơ quan nhà nước và các tổ chức chính trị – xã hội theo quy định của pháp luật.
- + Quyền tham gia thảo luận các vấn đề chung của cả nước và địa phương.
- + Quyền biểu quyết khi nhà nước tổ chức trưng cầu ý dân.
- + Quyền kiến nghị với các cơ quan nhà nước.
- ...

– Gợi ý cụ thể :

**Câu 1 :** Những biểu hiện về mặt bản chất của nền dân chủ xã hội chủ nghĩa là gì ?

Yêu cầu HS phải nêu lên 5 biểu hiện cụ thể về bản chất của nền dân chủ xã hội chủ nghĩa.

**Câu 2 :** Em hãy nêu những nội dung cơ bản của dân chủ xã hội chủ nghĩa trong các lĩnh vực : kinh tế, chính trị, văn hoá, xã hội.

Yêu cầu HS nêu được những quyền dân chủ cơ bản của công dân trong các lĩnh vực :

- + Dân chủ trong lĩnh vực kinh tế.
- + Dân chủ trong lĩnh vực chính trị.
- + Dân chủ trong lĩnh vực văn hoá.
- + Dân chủ trong lĩnh vực xã hội.

**Câu 3 :** Theo em, dân chủ và tập trung, dân chủ và tự do, dân chủ và pháp luật có mâu thuẫn với nhau không ? Tại sao ?

+ Dân chủ và tập trung, dân chủ và pháp luật, kỉ cương, kỉ luật không bài trừ và phủ định nhau ; trái lại, chúng nằm trong sự thống nhất biện chứng, là điều kiện, tiền đề tồn tại và phát triển của nhau. Dân chủ xã hội chủ nghĩa không thể được thực hiện nếu những hành vi xâm phạm quyền dân chủ của nhân dân không được xử lí kịp thời, đúng đắn. Vì vậy, để có dân chủ và dân chủ được thực hiện thì các quyền dân chủ của nhân dân phải được thể chế hoá thành Hiến pháp và pháp luật, đồng thời phải được thực hiện bằng các thiết chế tương ứng của Nhà nước.

+ Tuyệt đối hoá bất kì một mặt nào đó trong hai mặt trên đây (hoặc là mặt dân chủ, hoặc là mặt tập trung, kỉ cương, kỉ luật) đều dẫn đến hoặc là vô chính phủ, hoặc là tập trung quan liêu. Dù là cực này hay cực kia đều mang lại nguy hại cho nền dân chủ chân chính của nhân dân. Để cập tới vấn đề này, Đảng ta đã nhấn mạnh : "Cả vô chính phủ lẫn độc đoán chuyên quyền đều trái với bản chất của nền dân chủ xã hội chủ nghĩa. Vì vậy, xét về thực chất, dân chủ gắn liền với kỉ cương, có khuôn khổ, trong vòng trật tự. Không thể có dân chủ mà lại thiếu pháp luật, kỉ luật, kỉ cương"<sup>(1)</sup>.

---

(1) Đảng Cộng sản Việt Nam : *Văn kiện Hội nghị lần thứ Ba Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá VIII*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1997, tr. 12 – 13.

**Câu 6 :** Là HS, em phải làm gì để góp phần thực hiện nếp sống dân chủ ?

Yêu cầu HS nêu được những nội dung cơ bản sau :

- + Thực hiện tốt nếp sống văn hoá nơi công cộng.
- + Chấp hành tốt nội quy, quy chế học tập và sinh hoạt của nhà trường.
- + Thực hiện tốt quyền dân chủ của mình, tôn trọng quyền dân chủ của người khác.
- + Đấu tranh, phê phán với những hiện tượng tiêu cực, tự do vô kỉ luật, vi phạm quyền dân chủ của người khác.

c) *Gợi ý kiểm tra, đánh giá*

- GV có thể kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của HS bằng các câu 1, 2, 4, 6 trong SGK dưới hình thức tự luận.
- Hoặc GV có thể kiểm tra, đánh giá bằng bài viết tự luận theo câu hỏi sau :
  1. Hãy trình bày sự hiểu biết của mình về nền dân chủ xã hội chủ nghĩa.
  2. Phân biệt sự khác nhau giữa nền dân chủ xã hội chủ nghĩa và nền dân chủ tư sản.
- Với HS khá, giỏi, có thể kiểm tra bằng câu hỏi :
  3. Tại sao dân chủ xã hội chủ nghĩa vừa là mục tiêu, vừa là động lực của sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội ?

### III – GỢI Ý TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC DẠY HỌC

#### 1. Phần mở bài

– Có thể mở đầu bài học bằng câu trích dẫn sau :

Khi bàn về chế độ dân chủ vô sản và chế độ dân chủ tư sản, V.I. Lê-nin viết :  
"Chế độ dân chủ vô sản so với bất cứ chế độ dân chủ tư sản nào, cũng dân chủ hơn gấp triệu lần"<sup>(1)</sup>.

– Có thể nêu tình huống có vấn đề (như phần mở đầu bài học trong SGK) để mở đầu bài học.

---

(1) V.I. Lê-nin : *Toàn tập*, NXB Tiến bộ, Mát-xcơ-va, 1977, Tập 37, tr. 312.

## 2. Phần tổ chức dạy học các đơn vị kiến thức

a) *Dạy học đơn vị kiến thức 1* : Bản chất của nền dân chủ xã hội chủ nghĩa.

\* *Mức độ kiến thức* :

HS hiểu rõ bản chất của nền dân chủ xã hội chủ nghĩa được biểu hiện qua 5 nội dung như đã nêu trong SGK.

\* *Cách thức thực hiện* :

– HS tự nghiên cứu nội dung bài học trong SGK (mục "1").

– GV hướng dẫn HS thảo luận theo câu hỏi trong SGK để tìm ra những biểu hiện cụ thể về bản chất của nền dân chủ xã hội chủ nghĩa.

*Lưu ý* : Trong quá trình hướng dẫn HS thảo luận, GV cần đưa ra thêm câu hỏi gợi mở cho HS trao đổi và lấy ví dụ minh họa làm rõ những nội dung đó. Đây là vấn đề rất khó, GV cần có những kết luận đúng về lí luận và phù hợp với thực tiễn.

*Ví dụ* : Với 5 nội dung biểu hiện về mặt bản chất của nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, có thể đưa ra những câu hỏi tương ứng sau đây :

+ Nền dân chủ xã hội chủ nghĩa mang bản chất giai cấp nào ?

+ Cơ sở kinh tế và cơ sở xã hội của nền dân chủ xã hội chủ nghĩa là gì ?

+ Vì sao nền dân chủ xã hội chủ nghĩa tất yếu đòi hỏi phải do Đảng Cộng sản lãnh đạo ?

+ Dân chủ xã hội chủ nghĩa là dân chủ cho ai ? Có phải cho mọi giai cấp không ? Vì sao ?

+ Tại sao dân chủ xã hội chủ nghĩa tất yếu đòi hỏi phải gắn liền với pháp luật, kỉ luật, kỉ cương ?

b) *Dạy học đơn vị kiến thức 2* : Xây dựng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam.

\* *Mức độ kiến thức* : Cần làm cho HS hiểu được :

Nội dung cơ bản của dân chủ trong lĩnh vực kinh tế là thực hiện quyền làm chủ và bình đẳng của mọi công dân trên lĩnh vực kinh tế.

+ Nội dung cơ bản của dân chủ trong lĩnh vực chính trị là thực hiện mọi quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân.

+ Dân chủ trong lĩnh vực văn hoá là thực hiện những quyền làm chủ và bình đẳng của mọi công dân trong lĩnh vực văn hoá.

+ Dân chủ trong lĩnh vực xã hội là đảm bảo những quyền xã hội của công dân.

\* *Cách thức thực hiện* : Có thể sử dụng những bảng sau đây để thực hiện nội dung bài học.

Dân chủ trong lĩnh vực kinh tế	
Nội dung	Ví dụ

Dân chủ trong lĩnh vực chính trị	
Nội dung	Ví dụ

Dân chủ trong lĩnh vực văn hoá	
Nội dung	Ví dụ

Dân chủ trong lĩnh vực xã hội	
Nội dung	Ví dụ

c) *Dạy học đơn vị kiến thức 3* : Những hình thức cơ bản của dân chủ.

\* *Mức độ kiến thức* : Cần làm cho HS hiểu được :

+ Dân chủ trực tiếp là hình thức dân chủ với những quy chế, thiết chế để nhân dân thảo luận, biểu quyết, tham gia trực tiếp quyết định công việc của cộng đồng, của Nhà nước.

+ Dân chủ gián tiếp (dân chủ đại diện) là hình thức dân chủ thông qua những quy chế, thiết chế để nhân dân bầu ra những người đại diện thay mặt mình quyết định các công việc chung của cộng đồng, của Nhà nước.

\* *Cách thức thực hiện* :

– Dân chủ trực tiếp :



+ GV nêu khái niệm dân chủ trực tiếp và lấy ví dụ minh hoạ.

+ Sau đó nêu câu hỏi thảo luận : Hãy nêu ví dụ về những hình thức dân chủ trực tiếp mà em biết.

+ GV kết luận : Dân chủ trực tiếp là hình thức dân chủ mà trong đó mọi công dân trực tiếp tham gia vào các hoạt động chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội.

– Dân chủ gián tiếp (dân chủ đại diện) :

+ GV nêu khái niệm "dân chủ gián tiếp" và lấy một vài ví dụ minh hoạ.

+ GV nêu câu hỏi thảo luận : Hãy nêu ví dụ về những hình thức dân chủ gián tiếp mà em biết.

+ GV kết luận : Dân chủ gián tiếp là hình thức nhân dân thực hiện quyền làm chủ của mình, tham gia quản lí nhà nước và xã hội thông qua hoạt động của những người đại diện, cơ quan đại diện của mình.

### 3. Phần củng cố

– GV tóm tắt những nội dung cơ bản của bài học.

– Cho HS giải các câu 1, 2, 5, 6 trong SGK.

– GV có thể tổ chức cho HS thảo luận câu 3, 4 để củng cố.

## IV – TƯ LIỆU THAM KHẢO

1. "Chế độ dân chủ tư sản trước sau vẫn là một chế độ dân chủ chật hẹp, bị cắt xén, giả hiệu, giả dối, một thiên đường cho bọn giàu có, một cái cạm bẫy và một cái mồi giả dối đối với những người bị bóc lột, đối với những người nghèo"<sup>(1)</sup>.

2. "Chế độ nào cũng có chuyên chính. Vấn đề là ai chuyên chính với ai... Như cái hòm đựng của cải thì phải có cái khoá. Nhà thì phải có cửa. Khoá và cửa cốt để phòng kẻ gian ăn trộm. Dân chủ là quý báu nhất của nhân dân, chuyên chính là cái khoá, cái cửa để để phòng kẻ phá hoại. Nếu hòm không có khoá, nhà không có cửa thì mất hết. Cho nên có cửa phải có khoá, có nhà phải có cửa. Thế thì dân chủ cũng phải có chuyên chính để giữ gìn lấy dân chủ"<sup>(2)</sup>.

---

(1) V.I. Lê-nin : *Toàn tập*, NXB Tiến bộ, Mát-xcơ-va, 1977, Tập 37, tr. 305.

(2) Hồ Chí Minh : *Toàn tập*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, Tập 3, tr. 279 – 280.